

- **Trình bày.**

Ví dụ: Đồng hồ 13 giờ 52 phút – D

Bài 3:

- HS **tim hiểu** bài.

- Lời giới thiệu hoạt động.
- Hình ảnh mô tả hoạt động.

Thời điểm bắt đầu vẽ (cả hai lớp cùng bắt đầu lúc 8 giờ).

Thời điểm vẽ xong (mỗi lớp kết thúc tại các thời điểm khác nhau).

- Các câu nói cần hoàn thành (viết gì vào chỗ chấm để được câu phù hợp với hình ảnh).

- HS nhóm bốn **thảo luận** tìm phương án giải quyết và **thực hiện**.

a) Dựa vào hình ảnh (8 giờ).

b) Dựa vào hình ảnh (11 giờ 8 phút, 11 giờ 20 phút).

c) Dựa vào thời điểm bắt đầu và thời điểm kết thúc của từng lớp.

Nhanh hơn tức là thời gian ít hơn.

3A: đến 11 giờ rồi thêm 8 phút.

3B: đến 11 giờ rồi thêm 20 phút.

Lớp nào ít thời gian hơn? (3A) Ít hơn bao lâu? (20 phút – 8 phút = 12 phút)

- Một vài nhóm **trình bày** và **giải thích** cách làm.

CÙNG CỐ

GV có thể dùng một trò chơi để HS đọc giờ, xoay kim đồng hồ theo yêu cầu.

CHIA SỐ CÓ BA CHỮ SỐ CHO SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (3 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết cơ sở lí luận của biện pháp tính qua mô hình trực quan.
- Thực hiện được phép chia số có ba chữ số cho số có một chữ số (cả trường hợp thương có chữ số 0).
- Thực hiện tính nhẩm: Chia số tròn chục, tròn trăm có ba chữ số cho số có một chữ số (mỗi lượt chia đều là phép chia hết).
- Chuyển đổi, so sánh các số đo với các đơn vị độ dài, thời gian.
- Tính giá trị của biểu thức.
- Giải quyết các vấn đề đơn giản liên quan đến đo lường, phép chia.

2. Năng lực chú trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán; giải quyết vấn đề toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

Phẩm chất: nhân ái, trách nhiệm, chăm chỉ.

B. Thiết bị dạy học

GV: ĐDDH cho phần Cùng học.

HS: ĐDHT cho phần Cùng học.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

– HS **thực hiện** phép chia số có hai chữ số cho số có một chữ số rồi nói các thao tác (đặt tính, tính).

$$\begin{array}{r} 96 : 7 = ? \\ 7 \overline{) 96} \\ \underline{26} \\ 21 \\ \underline{5} \end{array}$$

$$96 : 7 = 13 \text{ (dư 5).}$$

– GV đặt vấn đề:

- Xếp đều 136 quyển sách vào 4 ngăn tủ. Muốn biết mỗi ngăn xếp được bao nhiêu quyển sách, ta tính thế nào?
- HS viết phép tính: $136 : 4$.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số

$$136 : 4 = ?$$

– HS (nhóm bốn) **nhận biết** nhiệm vụ, **thảo luận** tìm phương án, thực hiện.

- Có thể dùng ĐDHT để giải quyết.
- Có thể áp dụng cách đặt tính rồi tính đã học (chia số có hai chữ số cho số có một chữ số).

– Một vài nhóm **trình bày**.

– GV dùng ĐDDH minh họa.

- Hình ảnh thứ nhất:



Thể hiện số 136.

- Hình ảnh thứ hai:



Thay bảng 1 trăm thành 10 thanh chục.

Thao tác chia 13 chục thành 4 phần bằng nhau.

$$13 \text{ chục} : 4 = 3 \text{ chục (dư 1 chục).}$$

- Hình ảnh thứ ba:



Thay thanh 1 chục thành 10 khối đơn vị.

Thao tác chia 16 đơn vị thành 4 phần bằng nhau.

$$16 : 4 = 4$$

- GV hướng dẫn HS đặt tính rồi tính (GV viết và nói, HS làm theo trên bảng con).
- GV thử lại $34 \times 4 = 136$.

$$362 : 3 = ?$$

- HS **quan sát** hình ảnh trực quan trong SGK, **giải thích** từng bước thể hiện:

- Hình ảnh thứ nhất: Thể hiện số 362.

- Hình ảnh thứ hai:

$$3 \text{ trăm} : 3 = 1 \text{ trăm.}$$

$$6 \text{ chục} : 3 = 2 \text{ chục.}$$

$$2 \text{ đơn vị} : 3 = 0 \text{ đơn vị (dư 2 đơn vị).}$$

- GV hướng dẫn, HS **đặt tính** rồi **tính** (bảng con).
- GV hướng dẫn HS **thử lại**: $120 \times 3 + 2 = 362$.

2. Thực hành

Bài 1:

- HS **thực hiện** cá nhân trên bảng con.
- Sửa bài, HS **nói** các thao tác tính, khuyến khích các em **thử lại**.

Bài 2:

- GV hướng dẫn mẫu: Thương có chữ số 0 ở hàng chục. (HS làm theo trên bảng con.)
- HS **thực hiện** hai phép chia trên bảng con, khuyến khích các em **thử lại**.

LUYỆN TẬP

Bài 1:

- HS **thực hiện** tính nhẩm, coi chục, trăm là đơn vị đếm.

$$\text{Ví dụ: } 210 : 7$$

$$21 \text{ chục} : 7 = 3 \text{ chục}$$

$$210 : 7 = 30$$

Bài 2:

- **Nhớ lại** mối quan hệ giữa mét, đề-xi-mét, xăng-ti-mét làm cơ sở chuyển đổi đơn vị.

- $1 \text{ m} = 1 \text{ chục dm (10 dm)}$

$$8 \text{ m} = 8 \text{ chục dm (80 dm)}$$

$$24 \text{ m} = 24 \text{ chục dm (240 dm)}$$

- $1 \text{ m} = 1 \text{ trăm cm (100 cm)}$

$$5 \text{ m} = 5 \text{ trăm cm (500 cm)}$$

- HS **tìm hiểu** bài, **nhận biết** yêu cầu.

- HS **tìm** cách thực hiện.

Câu a) và b): coi chục, trăm là các đơn vị đếm.

Câu c):

1 giờ = 60 phút

5 giờ = 300 phút ($60 \times 5 = 300$).

– Sửa bài, HS **giải thích** cách làm.

Bài 3:

– HS **tìm hiểu** bài, **nhận biết** yêu cầu.

- Thay dấu hỏi bởi các từ hoặc số thích hợp.
- Lâu hơn, nhanh hơn là sao?

– HS nhóm đôi **thực hiện**.

– Sửa bài, HS **trình bày** cách làm.

a) Bạn An vẽ lâu hơn bạn Bình là 15 phút ($60 \text{ phút} - 45 \text{ phút} = 15 \text{ phút}$).

b) Bạn Bình vẽ nhanh hơn (mau hơn) bạn An là 15 phút.

– HS **nhắc lại** mối quan hệ giữa các đơn vị giờ – phút.

Bài 4:

– HS **nhận biết** yêu cầu.

– HS **tìm** cách giải quyết và **thực hiện**.

Các em có thể đặt tính hoặc chia nhẩm.

– Sửa bài, HS **trình bày** cách làm.

Bài 5:

– HS **tìm hiểu** bài và thực hiện.

– Sửa bài, HS **trình bày** cách làm (**nhắc lại** thứ tự thực hiện phép tính trong biểu thức)

Bài 6:

– HS **đọc** đề bài, nhận biết:

Cái dũa cho: Cắt 6 m dây thành 8 sợi dây có độ dài bằng nhau.

Cái phải tìm: Tính độ dài mỗi sợi dây theo xăng-ti-mét.

– HS nhóm đôi **thảo luận** tìm cách giải quyết.

• **Diễn đạt** lại “cái dũa cho”: Chia đều 6 m dây thành 8 sợi dây.

• Bài toán yêu cầu tính độ dài mỗi sợi dây theo xăng-ti-mét nhưng số đo sợi dây ban đầu lại là 6 m. Giải quyết bằng cách nào?

– HS **trình bày**.

Bài giải

$$6 \text{ m} = 600 \text{ cm}$$

$$600 : 8 = 75$$

Mỗi sợi dây dài 75 cm.

– Một vài nhóm **trình bày** trước lớp.

HS **giải thích** tại sao phải chuyển đổi đơn vị.

GV thử lại $75 \times 8 = 600$.

Bài 7:

– HS **đọc** để bài, tìm hiểu và thực hiện.

Bài giải

$$188 : 5 = 37 \text{ (dư 3)}$$

Nếu chia đều, mỗi bể có 37 con cá.

$$37 + 3 = 40$$

Bể cuối cùng có 40 con cá.

– Sửa bài, HS **giải thích** cách làm.

Vui học

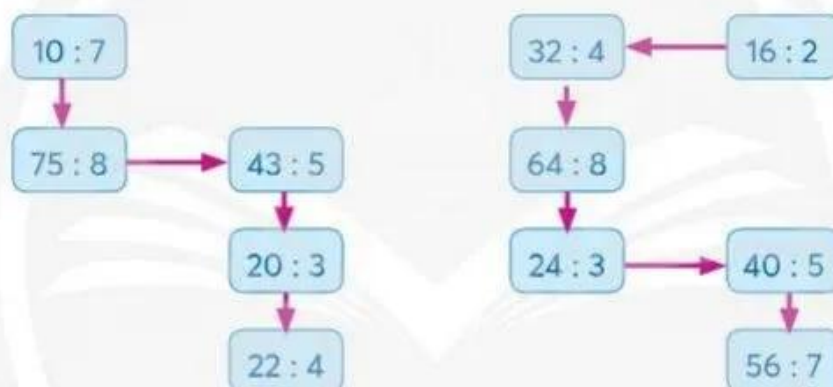
– HS nhóm đôi **nhận biết** yêu cầu.

– Dựa vào bóng nói để **giải quyết** vấn đề.

– Nhẩm tính.

– Sửa bài: Dùng trò chơi tiếp sức tạo không khí.

Có thể đi như sau:



Khám phá

– HS **đọc** phần giới thiệu, GV giới thiệu đôi nét về chim di cư.

– HS **nhận biết** yêu cầu.

Nhóm đôi thảo luận, nhận biết:

- 360 cm giảm đi 2 lần.
- 400 km giảm đi 4 lần.

– GV giúp HS **hình dung** độ dài sải cánh của chim hải âu lữ hành và chim thiên nga.

– Liên hệ thực tế, giáo dục HS lòng biết ơn với hoàn cảnh đang sống.

CỦNG CỐ

Đặt tính rồi tính: $929 : 9$.

Có thể chuyển tài bằng trò chơi tiếp sức (mỗi HS đều thực hiện phép tính này).

SO SÁNH SỐ LỚN GẤP MẤY LẦN SỐ BÉ (1 tiết)

A. Mục tiêu

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết số lớn gấp mấy lần số bé bằng cách:
 - Dựa vào hình ảnh.
 - Dựa vào việc tính toán.
- Áp dụng vào giải toán.

2. Năng lực chủ trọng: tư duy và lập luận toán học; giao tiếp toán học; mô hình hoá toán học; sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt.

Phẩm chất: trách nhiệm, chăm chỉ.

B. Thiết bị dạy học

GV: Một băng giấy màu cam dài 20 cm; một băng giấy màu xanh dài 100 cm; thước mét.

HS (nhóm bốn HS): Một băng giấy màu cam dài 2 cm; một băng giấy màu xanh dài 10 cm.

C. Các hoạt động dạy học chủ yếu

KHỞ ĐỘNG

Hoạt động nhóm bốn với DDHT đã chuẩn bị.

Quan sát để dự đoán: Băng giấy màu xanh dài gấp mấy lần băng giấy màu cam?

Mỗi HS đều có câu trả lời.

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. So sánh gấp, kém bao nhiêu lần

- GV đặt vấn đề: Muốn biết chính xác băng giấy màu xanh dài gấp mấy lần băng giấy màu cam, ta làm thế nào?
- HS **thảo luận, tìm** cách giải quyết. Có thể có nhiều cách làm:
 - Đặt băng giấy màu cam liên tiếp lên băng giấy màu xanh, sau mỗi lần lại làm dấu.



Băng giấy màu xanh dài gấp 5 lần băng giấy màu cam.

- Đo băng giấy màu cam (2 cm), dùng thước làm dấu xem băng giấy màu xanh được mấy lần 2 cm như vậy.

Băng giấy màu xanh dài gấp 5 lần băng giấy màu cam.

- Đo chiều dài mỗi băng giấy (2 cm và 10 cm), đo 2 cm gấp lên 5 lần thì được 10 cm nên băng giấy màu xanh dài gấp 5 lần băng giấy màu cam.

...